

Số : 68/QĐ-ĐHXDMT

Phủ Yên, ngày 20 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận tốt nghiệp trình độ đại học, hệ chính quy lớp D15MT, D17CD2
và đại học các khóa trước**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐTĐHXDMT ngày 09/9/2019 của Hội đồng trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 05/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-ĐHXDMT ngày 24/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-ĐHXDMT ngày 30/7/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc thành lập Hội đồng tốt nghiệp trình độ đại học gồm các lớp: D15KX, D15QX, D15MT, D17CD2 và sinh viên đại học các khóa trước;

Căn cứ Quyết định số 445a/QĐ-ĐHXDMT ngày 25/9/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc thành lập Hội đồng tốt nghiệp trình độ đại học, cao đẳng các khóa trước đợt tháng 9/2019;

Căn cứ kết quả xét công nhận tốt nghiệp ngày 12/02/2020 của Hội đồng tốt nghiệp;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học Xây dựng Miền Trung,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ chính quy cho 61 sinh viên lớp D15MT, D17CD2 và đại học các khóa trước vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế.

(Có tên trong danh sách kèm theo)

Điều 2. Trường các đơn vị và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Lưu QLĐT, VT.



PGS.TS.KTS. Nguyễn Vũ Phương



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP LỚP D15MT, D17CD2
VÀ ĐẠI HỌC CÁC KHÓA TRƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số: 68/QĐ-ĐHXDMT, ngày 20 tháng 02 năm 2020)

Hình thức đào tạo: Đại học chính quy

STT	TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP
1	1	15DQ5203200024	Nguyễn Đức	Hoàng	Nam	05/08/1995	Quảng Trị	Xuất sắc	D15MT
2	2	15DQ5203200030	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	28/07/1997	Phú Yên	Xuất sắc	D15MT
3	3	15DQ5203200033	Phạm Thị Thanh	Vị	Nữ	30/12/1997	Bình Định	Giỏi	D15MT
4	4	15DQ5203200034	Trần Đức	Tâm	Nam	19/10/1988	Phú Khánh	Giỏi	D15MT
5	5	15DQ5203200032	Bùi Ngọc	Trí	Nam	15/10/1997	Phú Yên	Giỏi	D15MT
6	6	15DQ5203200004	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	07/11/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
7	7	15DQ5203200017	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	16/09/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
8	8	15DQ5203200014	Lê Thanh	Thoại	Nam	06/08/1995	Phú Yên	Khá	D15MT
9	9	15DQ5203200010	Lê Như	Quỳnh	Nữ	16/06/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
10	10	15DQ5203200005	Trần Thị Ái	Loan	Nữ	01/09/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
11	11	15DQ5203200007	Lê Thục	Nhàn	Nữ	16/12/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
12	12	15DQ5203200016	Nguyễn Tấn	Tiền	Nam	21/08/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
13	13	15DQ5203200006	Đặng Tấn	Lực	Nam	23/06/1997	Khánh Hòa	Khá	D15MT
14	14	15DQ5203200011	Đặng Minh	Sơn	Nam	26/03/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
15	15	15DQ5203200023	Huỳnh Lê Ngọc	Dân	Nữ	04/08/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
16	16	15DQ5203200015	Lê Phụng	Tiền	Nam	05/04/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
17	17	15DQ5203200009	Huỳnh Hữu	Phong	Nam	21/07/1997	Bình Định	Khá	D15MT
18	18	15DQ5203200028	Phạm Minh	Tài	Nam	10/01/1997	Phú Yên	Khá	D15MT
19	19	15DQ5203200012	Ngô Hùng Thế	Sơn	Nam	29/09/1997	Phú Yên	Trung bình	D15MT
20	20	15DQ5203200020	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	20/05/1997	Phú Yên	Trung bình	D15MT
21	21	15DQ5203200013	Phạm Vũ Hoa	Thạch	Nữ	13/02/1997	Phú Yên	Trung bình	D15MT
22	1	17DL5802050002	Cao Thanh	Đồng	Nam	16/05/1996	Bình Định	Giỏi	D17CD2
23	2	17DL5802050008	Đồng Trung	Nghĩa	Nam	01/11/1996	Đồng Nai	Giỏi	D17CD2
24	3	17DL5802050011	Nguyễn Thanh	Trung	Nam	02/01/1996	Phú Yên	Khá	D17CD2
25	4	17DL5802050003	Lê Đức	Hiền	Nam	25/10/1992	Bình Định	Khá	D17CD2
26	5	17DL5802050012	Đặng Ký	Úc	Nam	20/07/1988	Phú Yên	Khá	D17CD2
27	6	17DL5802050004	Võ Hữu	Khiêm	Nam	06/03/1996	Khánh Hòa	Khá	D17CD2
28	7	17DL5802050010	Nguyễn Thanh	Quân	Nam	15/09/1993	T. Thiên Huế	Khá	D17CD2
29	8	17DL5802050006	Nguyễn Xuân	Ly	Nam	02/01/1993	Bình Định	Khá	D17CD2
30	9	17DL5802050001	Huỳnh Anh	Duy	Nam	10/02/1996	Phú Yên	Khá	D17CD2
31	10	17DL5802050013	Nguyễn Đỗ	Vũ	Nam	08/10/1996	Phú Yên	Khá	D17CD2
32	11	16DQ5802010409	Phạm Kim	Hiền	Nam	01/04/1989	Phú Yên	Trung bình	D16X9
33	12	14DQ5802010591	Ngô Văn	Phi	Nam	12/03/1996	Quảng Nam	Khá	D14X7
34	13	12DQ5802010293	Nguyễn Tuấn	Trung	Nam	26/12/1994	Đắk Lắk	Khá	D12X5
35	14	16DQ5802050071	Tô Tấn	Tài	Nam	10/10/1993	Bình Định	Khá	D16CD2
36	15	16DQ5802050073	Bùi Thiên	Thái	Nam	01/02/1995	Quảng Ngãi	Khá	D16CD2
37	16	16DQ5802050072	Lê Đình	Thao	Nam	20/02/1994	Bình Định	Trung bình	D16CD2
38	17	16DQ5802050074	Lữ Minh	Thành	Nam	13/04/1992	Quảng Ngãi	Trung bình	D16CD2
39	18	16DQ5802050047	Võ Văn	Ba	Nam	19/06/1990	Bình Định	Trung bình	D16CD2
40	19	16DQ5802050076	Phan Thanh	Thắng	Nam	26/09/1992	Bình Định	Trung bình	D16CD2
41	20	16DQ5802050083	Lê Quang	Tuấn	Nam	07/06/1995	Khánh Hòa	Trung bình	D16CD2
42	21	16DQ5802050055	Nguyễn Lê	Hoàng	Nam	10/06/1994	Phú Yên	Trung bình	D16CD2
43	22	15DQ5802050137	Võ Trọng	Thông	Nam	22/03/1994	Phú Yên	Trung bình	D15CD4
44	23	14DQ5802050025	Lê Minh	Tâm	Nam	18/07/1994	Phú Yên	Trung bình	D14CD1
45	24	14DQ5802050030	Mai Xuân	Thành	Nam	24/08/1996	Phú Yên	Trung bình	D14CD1

STT	TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	LỚP
46	25	14DQ5802050011	Lê Ngọc	Hoàng	Nam	06/03/1995	Khánh Hòa	Trung bình	D14CD1
47	26	14DQ5802050074	Phạm	Tuân	Nam	18/07/1996	Phú Yên	Khá	D14CD2
48	27	14DQ5802050057	Trần Văn	Lĩnh	Nam	20/09/1996	Quảng Trị	Khá	D14CD2
49	28	14DQ5802050077	Trần Văn	Tuyên	Nam	10/10/1995	Bình Định	Trung bình	D14CD2
50	29	14DQ5802050053	Trần Tứ	Hùng	Nam	16/04/1993	Phú Yên	Trung bình	D14CD2
51	30	14DQ5802050085	Nguyễn Anh	Vũ	Nam	19/03/1996	Gia Lai	Trung bình	D14CD2
52	31	14DQ5802050075	Nguyễn Minh Nhật	Tuấn	Nam	05/10/1996	Phú Yên	Trung bình	D14CD2
53	32	13DQ5802050030	Ngô Quang	Minh	Nam	09/03/1995	Kon Tum	Khá	D13CD
54	33	14DQ5802010719	Vũ Khắc	Điệp	Nam	28/07/1996	Hưng Yên	Khá	D15KX1
55	34	14DQ5802010077	Phan Thanh	Giang	Nam	09/09/1996	Phú Yên	Khá	D14KX
56	35	14DQ5801020007	Võ Hoàng	Đức	Nam	28/02/1996	Khánh Hòa	Khá	D14K1
57	36	14DQ5801020018	Đỗ Tiến	Lộc	Nam	06/02/1996	Bình Định	Khá	D14K1
58	37	14DQ5801020054	Nguyễn Quốc	Lâm	Nam	30/09/1996	Khánh Hòa	Khá	D14K2
59	38	14DQ5801020079	Trương Tấn	Vũ	Nam	01/01/1996	Phú Yên	Trung bình	D14K2
60	39	13DQ5801020058	Phan Gia	Thuận	Nam	17/12/1995	Phú Yên	Trung bình	D13K
61	40	12DQ5801020001	Đặng Ngọc	Cao	Nam	10/11/1993	Ninh Thuận	Trung bình	D12K

Tổng cộng: 61 sinh viên